

給食回数	1年	2年	3年
	4	4	4

8 月（葉月）行事予定

【 家庭向け 】

第1週	1年	2年	3年	第2週	1年	2年	3年	第3週	1年	2年	3年	第4週	1年	2年	3年	第5週	1年	2年	3年
B時間割				B時間割				B時間割				B時間割				B(A)時間割			
				4日（月）×	*	*	*	11日（月）×	*	*	*	18日（月）×	*	*	*	25日（月）×	1	行	行
					*	*	*		*	*	*		*	*	*	始業式 No部活Day	2	授	授
					*	*	*	山の日	*	*	*	秋子供サミット	*	*	*	安心にするためのアンケート	3	学	学
					*	*	*		*	*	*		*	*	*	全学年TPまとめ（2校時目）	4	/	/
					*	*	*		*	*	*		*	*	*	式授学	5	/	/
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		6	/	/
				5日（火）×	*	*	*	12日（火）×	*	*	*	19日（火）×	*	*	*	26日（火）○	1	g3	g3
					*	*	*		*	*	*		*	*	*	月345火45道	2	g4	g4
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		3	g5	g5
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		4	k4	k4
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		5	k5	k5
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		6	道	道
				6日（水）×	*	*	*	13日（水）×	*	*	*	20日（水）×	*	*	*	27日（水）○	1	s1	s1
					*	*	*	夏季休校日	*	*	*		*	*	*		2	s2	s2
					*	*	*		*	*	*		*	*	*	諸費引落日	3	s3	s3
				全日本吹奏楽コンクール 吹奏楽部	*	*	*		*	*	*		*	*	*	委員会・局会	4	s4	s4
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		5	s5	s5
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		*	*	*
				7日（木）×	*	*	*	14日（木）×	*	*	*	21日（木）×	*	*	*	28日（木）○	1	m1	m1
					*	*	*	夏季休校日	*	*	*		*	*	*		2	m2	m2
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		3	m3	m3
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		4	m4	m4
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		5	m5	m5
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		*	*	*
1日（木）×				8日（金）×	*	*	*	15日（金）×	*	*	*	22日（金）×	*	*	*	29日（金）○	1	n1	n1
					*	*	*	夏季休校日	*	*	*		*	*	*		2	n2	n2
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		3	n3	n3
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		4	n4	n4
					*	*	*		*	*	*		*	*	*		5	n5	n5
				諸費再引落日	*	*	*		*	*	*		*	*	*		6	総	総
2日（土）				9日（土）				16日（土）				23日（土）				30日（土）			
3日（日）				10日（日）				17日（日）				24日（日）				31日（日）			

※ 凡例：月…g，火…k，水…s，木…m，金…n。（例えば月1はg1となります。）

給食あり○ 一部学年あり△ 給食なし×